

Số: 279/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 20 tháng 10 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quyết định biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các Tỉnh ủy, Thành ủy, Đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kế hoạch số 160-KH/TU ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về biên chế giai đoạn 2022-2026 (gắn với lộ trình tinh giản biên chế); Quyết định số 1003-QĐ/TU ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về giao chỉ tiêu biên chế và định mức lao động hợp đồng khối chính quyền địa phương năm 2023;

Xét Tờ trình số 2734/TTr-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quyết định biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên năm 2023 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 205/BC-BPC ngày 09 tháng 10 năm

2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện năm 2023 là 2.677 biên chế (kèm theo bảng biên chế công chức của từng cơ quan, tổ chức hành chính của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện).

Điều 2. Phê duyệt tổng số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên năm 2023 là 26.103 biên chế (đã bao gồm 1.244 biên chế sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập được bổ sung cho năm học 2022-2023).

Điều 3. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII, Kỳ họp thứ Mười bốn (chuyên đề) thông qua ngày 20 tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, ĐĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, VP.



CHỦ TỊCH

Hồ Văn Niên



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢNG BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN,
TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN CỦA TỈNH GIA LAI NĂM 2023**

(Kèm theo Nghị quyết số 279/NQ-HĐND ngày 20/10/2023 của HĐND tỉnh Gia Lai)

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế công chức năm 2023
	CỘNG = I + II	2,677
I	CẤP TỈNH	1,310
1	Khối đại biểu dân cử (Đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh)*	11
2	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh	29
3	Văn phòng UBND tỉnh	58
4	Sở Kế hoạch và Đầu tư	47
5	Sở Tư pháp	32
6	Sở Tài chính	54
7	Sở Nội vụ	66
8	Sở Khoa học và Công nghệ	36
9	Sở Giao thông vận tải	49
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	47
11	Sở Công Thương	36
12	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	484
13	Sở Y tế	62
14	Sở Giáo dục và Đào tạo	49
15	Sở Xây dựng	36
16	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	40
17	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	44
18	Sở Thông tin và Truyền thông	30
19	Thanh tra tỉnh	38
20	Ban Dân tộc	19
21	Ban quản lý Khu Kinh tế	25
22	Sở Ngoại vụ	18

28

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Biên chế công chức năm 2023
II	CẤP HUYỆN	1,367
1	Thành phố Pleiku	105
2	Thị xã An Khê	81
3	Thị xã Ayun Pa	79
4	Huyện Đức Cơ	79
5	Huyện Ia Grai	79
6	Huyện Chư Prông	85
7	Huyện Ia Pa	78
8	Huyện Chư Păh	78
9	Huyện KBang	78
10	Huyện Krông Pa	77
11	Huyện Chư Sê	79
12	Huyện Kông Chro	77
13	Huyện Mang Yang	78
14	Huyện Đak Đoa	81
15	Huyện Đak Pơ	78
16	Huyện Phú Thiện	78
17	Huyện Chư Pưh	77

Ghi chú:

* Theo Nghị quyết 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.